

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4489/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 29 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 4936/SGTVT-VP ngày 27/12/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 132 thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, trong đó:


Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 116 thủ tục hành chính.

Thủ tục hành chính cấp huyện: 08 thủ tục hành chính.


Thủ tục hành chính cấp xã: 08 thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh ;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Nam). 



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Vinh**



**DANH MỤC**

**Thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An**

(Kèm theo Quyết định số 4489/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

<b>I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ</b>						
<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC)</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Cách thức, địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (đồng)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cấp mới giấy phép lái xe (1.002835)	Chậm nhất không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	- Nộp hồ sơ trực tiếp đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, số 47 đường Lê Hồng Phong, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ	

				<p>+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.</p>	<p>trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng</p>	
--	--	--	--	--	---	--



					<p>ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p>	
2	<p>Cấp lại giấy phép lái xe (1.002820)</p>	<p>- Trường hợp cấp lại (không phải thi lại) sau 59 ngày kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ được xét cấp lại giấy phép lái xe;</p> <p>- Trường hợp cấp lại (phải thi lại): Trả phiếu dự sát hạch khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, trả kết quả GPLX sau 09 ngày làm việc kể từ ngày</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>- Lệ phí cấp lại giấy phép lái xe: 135.000 đồng/lần.</p> <p>Lệ phí:</p> <p>- Phí sát hạch lái xe:</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng /lần; sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần.</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2,</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày</p>

		trúng tuyển kỳ sát hạch.		<p>C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần</p> <p>- Phí sát hạch lái xe: (Trường hợp cấp lại phải thi lại)</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe hạng A4: sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần.</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường</p>	<p>tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p>	
--	--	--------------------------	--	---	---	--



				giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần	
3	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (1.002809)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	Lệ phí: 135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
			- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	115.000 đồng/lần cấp đổi với hình thức trực tuyến toàn trình	- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

					<p>quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-</p>
--	--	--	--	--	--



					BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
4	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (1.002804)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung</li> </ul>

					<p>một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải</p>
--	--	--	--	--	--



					đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (1.002801)	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải</p>

					<p>quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.</p>
	Đổi giấy phép lái xe	04 ngày làm việc kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Lệ phí : 135.000	- Thông tư số 12/2017/TT -



6	hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp (1.002796)	từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	đồng/lần	<p>BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p> <p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận</p>	
---	--	-----------------------------	--	----------	---	--

					tải đường bộ, phương tiện và người lái.
7	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam (1.002793)	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</li> </ul>
8	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế (2.001002)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường</li> </ul>	Lệ phí: 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp,</li> </ul>



			Thị, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.		sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;	
			<p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	115.000 đồng/lần cấp đổi với hình thức trực tuyến toàn trình	<p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	

					<p>- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
9	Cấp lại giấy phép lái xe Quốc tế (1.002300)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:</p>	<p>Lệ phí : 135.000 đồng/lần</p> <p>115.000 đồng/lần cấp đổi với hình thức trực tuyến toàn trình</p>	<p>- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư</p>



<https://dichvucong.nghean.gov.vn>

số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;

- Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận

					<p>tải đường bộ, phương tiện và người lái;</p> <p>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>
10	<p>Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo (1.002030)</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>- Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới (trong sản xuất, lắp ráp hoặc cải tạo); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho: xe xe cơ giới; linh kiện, thiết bị, xe máy chuyên dùng (bao gồm cả xe cải tạo); xe bốn bánh có gắn động cơ; xe đạp điện; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn</p>	<p>- Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về Cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.</p> <p>- Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.</p>



				<p>kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 50.000 đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Riêng Giấy chứng nhận cấp cho xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng</li> </ul>	
11	<p>Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu (1.002030)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>

		tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.			
12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn (2.000872)	09 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe</li> </ul>



13	<p>Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (1.001896)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 04 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện;</li> <li>- Lệ phí đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng/lần/phương tiện;</li> <li>- Lệ phí đóng lại số khung, số máy: 50.000 đồng/lần/phương tiện.</li> </ul>	<p>máy chuyên dùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày</p>
----	---	---	--	---	---	--



		tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.				
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất (2.000847)	<p>- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải trong thời hạn 14 ngày. Hết thời gian đăng tải nếu không nhận được ý kiến phản hồi liên quan đến tranh chấp xe máy chuyên dùng đề nghị cấp lại đăng ký, trong thời hạn không quá 3 ngày làm việc</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký kèm theo biển số 200.000 đồng/lần/phương tiện</p> <p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký không kèm theo biển số 50.000 đồng/lần/phương tiện</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



		Sở Giao thông vận tải cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu.				
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng (1.001919)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí cấp giấy đăng ký kèm theo biển số tạm thời 70.000 đồng/lần/phương tiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
16	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố (2.000881)	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:</li> </ul>	Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 50.000 đồng/lần/phương tiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản</li> </ul>	



			<a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
17	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.002007)	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.
18	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến (1.001994)	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe</li> </ul>



					máy chuyên dùng.
19	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng (1.001826)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.
20	Cấp giấy phép xe tập lái (1.001735)	01 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> </ul>
21	Cấp lại Giấy phép xe tập lái (1.001751)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô</li> </ul>



			<p>Thị, TP Vinh, Nghệ An.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>		<p>và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> </ul>	
22	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô (1.001777)	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 02 ngày
23	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo (1.001623)	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP</li> </ul>	



			<p>trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p>
24	<p>Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác (1.005210)</p>	<p>03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p>
25	<p>Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (1.001765)</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số</p>



			chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
26	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (1.004993)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> </ul>
27	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động (1.004995)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy</li> </ul>



					định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;
28	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động (1.004987)	<p>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch;</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với trường hợp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung giấy chứng nhận.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Nghị định 70/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ</p>
29	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (1.001023)	01 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.



			<p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		
30	<p>Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia (1.001577)</p>	<p>01 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>
31	<p>Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.002869)</p>	<p>01 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.</p>
32	<p>Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campu-</p>	<p>01 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp</p>



	chia (1.002877)		<p>Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.</p>	
33	<p>Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia (1.002286)</p>	<p>01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	
34	<p>Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.002268)</p>	<p>02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	

35	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (1.002856)	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.	
36	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (1.002852)	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào (1.002063)	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục</li> </ul>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	



			hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		
38	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác (1.002889)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An;  - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.
39	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác (1.002883)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.  - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.
40	Công bố đưa bến	05 ngày làm	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	- Thông tư số 49/2012/TT-

	xe khách vào khai thác (1.000660)	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.  - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách  - Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.
41	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác (1.000672)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.  - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách  - Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.



42	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (1.000703)	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	
43	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;	

	sử dụng (2.002286)	cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.			
44	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng (2.002287)	Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
45	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ



	(kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe ta xi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công tơ nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ mooc hoặc sơ mi rơ mooc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (2.002288)	hồ sơ theo quy định	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
46	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

	đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải) (2.002289)				
47	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (1.008027)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô</li> <li>- 07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> </ul>
48	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (1.008029)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> </ul>



			hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
49	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch (1.008028)	- 02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô; - 07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	
50	Đăng ký khai thác tuyến (2.002285)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	

51	<p>Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới (1.010707)</p>	<p>01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	
52	<p>Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (1.010708)</p>	<p>02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	
53	<p>Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam,</p>	<p>Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	



	Lào và Campuchia (1.010709)		trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
54	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia (1.010710)	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
55	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (1.010711)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.	
56	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy	



	thực hiện Hiệp định GMS (1.002046)		Thị, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		phép vận tải đường bộ qua biên giới
57	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc (1.001737)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới
58	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002861)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.
59	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính



	quốc tế giữa Việt Nam và Lào (1.002859)	hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.</p>	
60	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ (1.000028)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.</p>	
61	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ (1.001046)	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</p>	Không	<p>- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



			chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
62	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ (1.000583)	4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 0,5 ngày
63	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



	thuộc phạm vi được giao quản lý (1.001035)		hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
64	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ (1.001061)	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày

					điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
65	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác (1.001087)	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.</li> </ul>	Giám thời gian giải quyết 01 ngày
66	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời	4,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-</li> </ul>	Giám thời gian giải quyết 0.5 ngày



	điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải (2.001915)		Thị, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
67	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác (2.001919)	06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày

					<p>24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo</p>
--	--	--	--	--	---



					<p>vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ</p>
--	--	--	--	--	---

68	<p>Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải (2.001921)</p>	<p>06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Không</p>	<p>Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày</p>
69	<p>Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải (2.001963)</p>	<p>Không quá 4 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Không</p>	<p>- Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số</p>	



		thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.			điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ
<b>II. LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM</b>					
1	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới (1.001261)	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 90.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định.</li> <li>- Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/08/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/08/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 238/2016/TT-</li> </ul>

				<p>dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 và Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	<p>BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới;</p> <p>- Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới;</p> <p>- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị,</p>	
--	--	--	--	--	--	--



					<p>phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn;</p> <p>- Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 08/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.</p>
--	--	--	--	--	---

### III. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

TT	Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu (2.001215)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:</p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước	

			<a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		
2	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001214)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001212)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước
4	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước (2.001211)	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống</p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước



			thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		
5	Cấp giấy phép vận tải qua biên giới (1.004261)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009;</li> <li>- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;</li> <li>- Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính</li> </ul>

					<p>phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy .</p>
6	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới (1.004259)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;</p>



					<p>- Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;</p> <p>- Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy</p>
7	<p>Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088)</p>	<p>02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực</p>	<p>70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-</p>

			tuyển toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
8	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong



					lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
11	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
12	Đăng ký lại phương tiện trong	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của



	trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391)	hồ sơ theo quy định	Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
14	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-



	thủy nội địa (1.004036)		trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
15	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (2.001659)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
16	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông (1.009465)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giám thời gian giải quyết 01 ngày

			<a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
17	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (1.009464)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
18	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa (1.009463)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</li> </ul>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giám thời gian giải quyết 01 ngày
19	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia,	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li> </ul>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động	Giám thời gian giải quyết



	luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương (1.009459)		<p>Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>		đường thủy nội địa.	03 ngày
20	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng (1.009461)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
21	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng (1.009460)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 04 ngày



			hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
22	Công bố hoạt động bến thủy nội địa (1.009454)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Lệ phí 100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
23	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009455)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Lệ phí 100.000 đồng/lần.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
24	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa (1.003658)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường	Lệ phí 100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



			Thị, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
25	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (1.009452)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
26	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009453)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày

			<a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
27	<p>Công bố hoạt động cảng thủy nội địa (1.009456)</p>	<p>- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài:</p> <p>+ Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Giao thông vận tải;</p> <p>+ Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.</p> <p>- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	100.000 đồng/lần	<p>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	<p>Giám thời gian giải quyết 01 ngày</p>



		ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.				
28	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (1.009458)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của chủ cảng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</li> </ul>	Lệ phí 100.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
29	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa (1.004242)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành</li> </ul>	Lệ phí 100.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



			chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
30	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát (2.001217)	Chậm nhất 1,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố đóng vùng hoạt động	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	Giảm thời gian giải quyết 0,5 ngày
31	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có	Chậm nhất 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



	màu sắc dễ quan sát (2.001218)					
32	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải (2.001219)	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
33	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.002001)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.</li> <li>- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 02 ngày

					điều chưa Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa
34	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.001998)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</li> <li>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Giao thông vận tải có văn</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.</li> <li>- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22/8/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày</li> </ul>



		<p>bản thông báo và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra thực tế cơ sở đào tạo, lập biên bản kiểm tra. Sau khi kết thúc kiểm tra, nếu đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo; Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.</p>			<p>01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa</p>
35	<p>Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn (1.003135)</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ</p>	<p>Lệ phí: 50.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, đổi GCNKNCM)</p> <p>Lệ phí: 20.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, chứng chỉ</p>	<p>- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thu-</p>

			thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	chuyên môn)	yền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
36	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa (1.009442)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
37	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (1.009443)	hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.



			tuyển toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
38	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa (1.009444)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
39	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa (1.009445)	04 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ bến thủy nội địa cơ quan.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
40	Công bố chuyên	05 ngày làm việc,	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-	Giám

	bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa (1.009446)	kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .		CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	thời gian giải quyết 03 ngày
41	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa (1.009447)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
42	Thiết lập khu neo đậu (1.009447)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày



			- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
43	Công bố hoạt động khu neo đậu (1.009449)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày
44	Công bố đóng khu neo đậu (1.009450)	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản khảo sát hiện trường khu neo đậu hoặc đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày

45	<p>Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa (1.009454)</p>	<p>04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	<p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p>	
46	<p>Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa (1.009462)</p>	<p>- Cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 03 ngày</p> <p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày</p>



## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

<b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY</b>					
TT	Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
2	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
3	Đăng ký lại phương tiện trong	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả</li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ</li> </ul>



	trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711)	quy định.	<p>kết quả - UBND cấp huyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>		<p>trường Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa.</li> </ul>



					địa và đường sắt.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp huyện.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin</li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC</li> </ul>

	đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036)		giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
--	---	--	--	--



## C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

## LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY

TT	Tên thủ tục hành chính (mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
2	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và</li> </ul>



					đường sắt.
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (2.001711)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả -</li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</li> </ul>



	quan đăng ký phương tiện (1.003970)		UBND cấp xã. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (1.006391)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ

			<a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp xã.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.nghean.gov.vn">https://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

